

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2025/HS-PT

Ngày: 23/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Phương Thanh

Ông Lê Ngọc Lâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Đỗ Viết C, do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Viết C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Tòa nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Viết C, sinh năm 1987, tại xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn B xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 038087012050, cấp ngày 06/6/2024; Nơi cấp: Cục C3 về TTXH; danh bản, chỉ bản số 716 ngày 01/11/2024 do Công an thành phố T lập; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Viết C1 và Đỗ Thị Đ, sinh năm 1962; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1990; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/8/2024 bị Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về Hành vi: “Cố ý gây thương tích”; ngày 15/8/2024 đã nộp phạt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Bà Lê Thị B, sinh năm 1967; đã chết.

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Lê Văn A, sinh năm 1992; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Hữu Đ1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Hoàng Huy T1, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu phố V thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Mai Xuân A1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn H xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

5. Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: K, thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

6. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn M xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30' ngày 05/12/2024 Đỗ Viết C một mình điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 36C-485.81, trên thùng xe chở đất, được phủ kín bạt, di chuyển trên quốc lộ D đoạn qua thôn F xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, theo hướng di chuyển từ thị trấn S đi UBND xã X. Chiến quan sát thấy phía trước là đoạn đường đang thi công, sửa chữa tại phần đường bên phải theo hướng di chuyển và có để lại phần đường bên trái cho các phương tiện lưu thông. Khi cách khu vực thi công khoảng 50-70m, C cho xe ô tô đi sát bên phải và dừng lại để nhường đường cho xe đi ngược chiều. Cùng lúc này tại đoạn đường đang thi công sửa chữa, Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đang điều khiển máy đào bánh lốp san gạt đá mặt đường. Máy đào bánh lốp có đầu máy quay về hướng đi UBND xã X, bánh lốp, thân máy, gầu máy dọc theo phương đường. H đóng công tắc để phanh “Lốc kê” cho máy đào đứng tại chỗ, gọn trong phần đường phải, chỉ gầu máy hoạt động san gạt.

Khi các phương tiện ngược chiều đã đi qua, C bắt đầu điều khiển xe ô tô di chuyển sang phần đường trái để đi qua đoạn đường thi công. Khi đầu xe ô tô tiến sát đến đuôi máy đào thì thân và đầu máy vẫn dọc theo phương đường. Tuy nhiên C đã không chú ý quan sát phần bên phải xe ô tô so với vị trí máy đào nên không chủ động tránh sang bên trái. Đến khi đang di chuyển qua đoạn thi công thì phần bên phải xe ô tô do C điều khiển đã đâm va vào phần bên trái lam ủi phía sau máy đào bánh lốp. Sau va chạm máy đào bánh lốp bị đẩy xô dịch về trước, chệch sang phải tiến vào lề đường đâm vào bà Lê Thị B, sinh năm 1967, trú tại khu phố

P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, là công nhân thi công sửa chữa đường đang đứng sát công và bờ tường nhà bà Lê Thị H1, sinh năm 1971, trú tại thôn F xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Máy đào bánh lốp bị đẩy đâm vào bà B và xô đổ cột cổng, bờ tường, dẫn đến bà B bị thương. C xuống xe và cùng mọi người đưa bà B đi cấp cứu nhưng bà B đã tử vong.

Quá trình điều tra C đã thành khẩn khai nhận hành vi và lỗi của mình là do chủ quan không chú ý quan sát khi đi qua đoạn đường đang thi công sửa chữa.

Tiến hành tra cứu giấy phép lái xe của Đỗ Viết C và Nguyễn Văn H, kết quả xác định: Đỗ Viết C có giấy phép lái xe ô tô hạng C, cấp ngày 12/8/2022, có giá trị đến ngày 12/8/2027. Nguyễn Văn H có chứng chỉ nghề vận hành máy xúc ủi do T3 Trung cấp nghề số 13 Bộ Q1 cấp ngày 22/7/2011.

Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở, xét nghiệm các chất gây nghiện trong nước tiểu của Đỗ Viết C và Nguyễn Văn H, kết quả đều là 0,000mg/l khí thở; Âm tính với các chất gây nghiện (ma túy).

Giám định nồng độ cồn trong máu của bà Lê Thị Bích . Kết luận: Mẫu máu của bà Lê Thị Bích niêm P gửi giám định không có Etanol(cồn).

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, trên thùng xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81 có chở đất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành cân, xác định trọng lượng hàng hoá trên xe là 16380kg. Căn cứ thông số trong Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô xác định phần trăm quá tải = 21,33%.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là tại km21+300 đường Q thuộc địa phận thôn F xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 5,3m, hai bên không có lề đường tiếp giáp cống thoát nước, có nắp đậy rộng 1m, hướng đường thẳng Đ2 - Tây không bị che khuất tầm nhìn. Trong đó phía Đ2 là hướng đường Quốc lộ 47B đi về phía UBND xã X. Phía Tây là hướng đường Quốc lộ 47B đi về phía đường Q; Phía Bắc và phía Nam tiếp giáp khu dân cư và đường bê tông ngách nhỏ liên thôn F xã X.

* Chọn mốc vạch chuẩn:

- Lấy mép đường phía Nam của đường Quốc lộ 47B đoạn qua thôn F xã X, T, Thanh Hóa làm vạch chuẩn. Ký hiệu là (A).

- Lấy cột mốc ký hiệu H3/21 tại hành lang phía Bắc của đường Q làm điểm cố định. Kẻ đường thẳng qua điểm cố định vuông góc với đường Q làm đường thẳng cố định, ký hiệu (B).

* Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

- (1): Vết trượt màu đen dạng vết lốp bánh xe ô tô tải kích thước dài 11,8m, rộng nhất 0,4m theo chiều Đ2 - Tây. Đầu vết cách (B) về phía Tây là 40,8m, cách (A) là 3m, đuôi vết cách (A) là 3m và là vị trí ngay phía trước bánh lốp hàng thứ 2 bên phải xe ô tô tải BKS: 36C-485.81.

- (2): Vết trượt màu đen dạng vết lốp bánh xe ô tô tải kích thước dài 10,1m, rộng nhất 0,4m theo chiều Đ2 - Tây. Đầu vết cách đầu vết (1) về phía Bắc là 1,6m, cách (A) là 4,8m, đuôi vết cách (A) là 5,1m và là vị trí ngay phía trước hàng lốp bánh xe đầu bên trái xe ô tô tải BKS: 36C-485.81.

- (3): Xe ô tô tải BKS: 36C-485.81 nhãn hiệu CNHTC màu sơn xanh có đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây. Vị trí phía trước bánh xe thứ 2 bên phải ngay đuôi vết (1); Mép ngoài bánh xe đầu tiên bên phải cách (A) 3,05m; Mép ngoài bánh xe hàng thứ 2 bên phải cách (A) 2,9m; Mép ngoài bánh xe hàng thứ 3 bên phải cách (A) 2,3m; Mép ngoài bánh xe hàng thứ 4 bên phải cách (A) 2,2m

- (4): Vết hằn trượt kích thước 0,4m x 0,3m theo chiều từ T đi Đ. Đầu vết cách đầu vết (1) là 7,5m về phía Tây, cách (A) 2,05m; Đuôi vết cách (A) 1,75m và là mép ngoài đoạn đường đang sửa chữa.

- (5): Vết hằn trượt kích thước 0,6m x 0,3m theo chiều từ T đi Đ. Đầu vết cách đầu vết (4) là 2,1m về phía Tây, cách (A) 2,2m; Đuôi vết cách (A) 1,9m và là mép ngoài đoạn đường đang sửa chữa.

- (6): Vết đổ vỡ cột cổng và bờ tường phía Tây của nhà bà Lê Thị H1 kích thước (1,9 x 0,77 x 0,4)m và cửa sắt cổng vào (phía Tây) kích thước 2,1m x 1,2m theo chiều từ Bắc đi N, chệch hướng T đi Đ. Vị trí chân cột cách đầu vết (4) về phía Nam 3,2m; Cách (A) 1,4m.

- (7): Vị trí máy đào bánh lốp nhãn hiệu “HITACHI ZAXIS 130W” màu cam đậu đỗ tại khu vực sân phía trước nhà ông Trần Văn C2 tiếp giáp đường Quốc lộ 47B. Đầu máy đào bánh lốp quay hướng Đ, đuôi xe phần máy ủi quay hướng T, cần gầu máy của máy đào bánh lốp quay hướng N. Trục bánh lốp phía sau (phía trái sát phần máy ủi) cách đầu vết (4) 55,8m về phía Đông ; Cách (A) 1m về lề đường. Trục bánh lốp bên trái phía trước(phía sát cần máy đào bánh lốp) cách (A) 2,5m.

- Tại phần đường phía Nam (bên phải hướng đường Quốc lộ 47B đi UBND xã X) có đoạn đường đang được mức nền, gia cố đá (4x6)cm, kích thước dài 28,3m; Vị trí rộng nhất 2m. Đầu đoạn đường phía T4 đang sửa chữa cách đầu vết (1) 12m.

- Từ đầu vết (1) về phía Tây 41,4m tại mặt cổng thoát nước phía Nam của đường Q có đặt một biển báo hiệu tạm thời: “Đi chậm, đoạn đường đang thi công”.

Xác minh biển báo giao thông đường bộ:

- Cách vị trí cột mốc H3/21 về hướng đi UBND xã X 40m ở lề đường bên phải quốc lộ D theo hướng đi UBND xã X có 01 biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên. Biển kí hiệu w.207a.

- Cách vị trí cột mốc H3/21 về hướng đi đường Q là 70m ở lề đường bên phải Quốc lộ D theo hướng đi UBND xã X, có 01 biển báo giao nhau với đường ưu tiên. Biển kí hiệu w.207a.

- Cách vị trí cột mốc H3/21 về hướng đi Quốc lộ D là 90m ở lề đường bên phải quốc lộ D theo hướng đi Quốc lộ D có một biển báo hiệu chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải. Biển W.201b.

Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định dấu vết cơ học:

- Dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81:

+ Mặt ngoài ốp nhựa L-zang và ốc định vị lazang hàng lớp thứ 1 bên phải (tương ứng vị trí chân van) có vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa màu ghi, mòn xước kim loại, kích thước (14x5,5) cm, chiều hướng vết từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết bám dính bụi đất màu vàng.

+ Má ngoài hàng lớp thứ 2 bên phải, ốp nhựa L-zang và L-zang(tương ứng hàng chữ “MATIAN”) có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, mòn xước kim loại, nứt vỡ nhựa màu ghi, kích thước (54x30)cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết bám dính bụi đất màu vàng. Vết làm trực cố định bánh cong vênh theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

+ Mặt trước ngoài khung kim loại bảo hiểm bên phải xe có vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn xước kim loại, kích thước (14,5 x4)cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, vết cao cách mặt đất là 75cm – 83cm.

- Dấu vết trên máy đào bánh lốp:

+ Mặt sau ngoài phần bên trái lam ủi có vết cà trượt làm sạch bụi đất màu vàng, mòn xước móp méo kim loại, kích thước (19x 3,5)cm, vết có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính màng nhựa màu ghi. Ở trạng thái lam ủi hạ hoàn toàn, vết cao cách mặt đất 44cm-63cm.

+ Mặt sau ngoài phần dưới bên trái lam ủi có vết cà trượt làm sạch bụi đất màu vàng, mòn xước, cong vênh kim loại, kích thước (44 x 3) cm, chiều hướng vết từ sau về trước, từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, bề mặt vết bám dính màng nhựa màu ghi và chất màu đen(dạng cao su). Ở trạng thái lam ủi hạ hoàn toàn, vết cao cách mặt đất 43cm.

+ Mặt sau ngoài dưới phần sau chấn bùn hàng lớp sau bên trái có vết cà trượt làm sạch bụi đất, cong vênh kim loại, kích thước (4,5 x 6) cm, chiều hướng vết từ sau về trước, từ phải sang trái, vết cao cách mặt đất 80cm-85cm.

+ Má ngoài lớp trước bên phải(tương ứng hàng chữ số “10.00R20”) có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, kích thước (70x15)cm, vết có chiều từ tâm ra ngoài, chéch ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết in các đường song song (dạng vân vải).

+ Mặt và má ngoài lớp trước bên phải (tương ứng hàng số “918” đến hàng chữ “KUN” theo cùng chiều chuyển động tiến) có vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, kích thước (100x20)cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt vết bám dính chất màu trắng đục (dạng vôi vữa).

- Dấu vết trên quần áo bà Lê Thị B:

+ Áo dài tay màu xám: Mặt ngoài thân áo trước có vết cà trượt, tỳ trượt làm sòn rách vải, bề mặt vết bám dính chất màu đen.

+ Quần dài màu đen: Mặt ngoài phần trước ống quần hai bên, phần trên thân trước quần có vết cà trượt làm sòn nhẵn vải, bề mặt vết bám dính chất bột màu trắng đục.

Tại kết luận giám định số 242/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- Va chạm giữa xe ô tô BKS 36C-485.81 với máy đào bánh lốp:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài ốp nhựa lazang hàng lốp thứ nhất bên phải tương ứng vị trí chân van xe ô tô BKS 36C-485.81 với mặt sau ngoài phần trên bên trái lam ủi máy đào bánh lốp.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết hằn trượt số 5 được thể hiện trong Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

+ Tại thời điểm va chạm xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81 ở phía sau bên trái, chuyển động cùng chiều và có tốc độ lớn hơn máy đào bánh lốp.

- Va chạm giữa máy đào bánh lốp với bà Lê Thị B:

+ Dấu vết ghi nhận tại má ngoài lốp trước bên phải (tương ứng hàng chữ số “10.00R20”) máy đào bánh lốp phù hợp do va chạm với các dấu vết ghi nhận trên quần áo bà Lê Thị Bích M khi xảy ra tai nạn tạo nên.

+ Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa máy đào bánh lốp với bà Lê Thị B trên mặt đường.

+ Không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của máy đào bánh lốp và bà Lê Thị Bích T5 thời điểm xảy ra va chạm.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81, máy đào bánh lốp và bà Lê Thị Bích T5 thời điểm xảy ra va chạm.

- Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81 với bà Lê Thị Bích .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã thu thập: 01file video được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô BKS 36C-485.81, ghi nhận nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định. Trích xuất 07 ảnh từ file video trên.

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô gắn camera hành trình.

- Ghi nhận hình ảnh từ 06:40:52 đến 06:40:57 xe máy đào bánh lốp có tốc độ bằng không.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Đỗ Viết C về việc xem hình ảnh được trích xuất từ video qua công tác giám định. C xác nhận hình ảnh, video phản ánh đúng thực tế, khách quan diễn biến vụ tai nạn giao thông. Tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, máy đào bánh lốp đứng tại chỗ, thân xe - gầu máy dọc theo phương đường và nằm gọn trong phần đường bên phải theo hướng đi UBND xã X.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu phòng K Công an tỉnh T giám định pháp y tử thi đối với bà Lê Thị Bích .

Tại Kết luận giám định tử thi số 174/KLGĐTT-PC09 ngày 30/12/2024 kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Các vết xây xước da, rách da, bầm tụ máu tại vùng: Ngực, bụng, tay trái, hai chân; Vỡ khung chậu; D, tụ, ngấm máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực, bụng hai bên; Gãy 1/3 thân xương ức; Gãy cung trước xương sườn số 4, 5, 6, 7, 8 bên phải; Gãy cung xương sườn 3, 4, 5, 6, 7 bên trái; Khoang ngực hai bên và ổ bụng có khoảng 3 lít máu không đông; Hai phổi trung bình, màu sắc nhợt nhạt, tụ máu rải rác; Dập vỡ gan; Tụ máu thân dạ dày, tụ máu mạc nối, mạc treo; Rách cơ hoành trái, một phần dạ dày qua vết rách lên khoang ngực.

- Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết quả xác minh quá trình thi công sửa chữa quốc lộ D

Quá trình điều tra xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông thuộc đoạn dự án thi công sửa chữa nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và an toàn giao thông từ Km 20+950 đến Km 24+600, quốc lộ D. Dự án có chủ đầu tư là Sở G. Đơn vị thi công là Công ty TNHH Đ4, được cấp phép thi công theo giấy cấp phép số 154 ngày 27/09/2024 của Sở G. Anh Nguyễn Văn H là công nhân lái máy của Công ty TNHH Đ4 tham gia thi công sửa chữa.

Ngày 01/12/2024, Công ty TNHH Đ4 có hợp đồng giao khoán việc thi công móng mặt đường và láng nhựa mặt đường thuộc dự án thi công sửa chữa đường trên cho tổ thợ của Hoàng Huy T1 (sinh năm 1976, trú tại khu phố V, thị trấn T, huyện T, Thanh Hóa). Bà Lê Thị B là công nhân trong tổ thợ do anh Hoàng Huy T1 là tổ trưởng, được trả công theo ngày công với mức 400.000 đồng/01 ngày.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã yêu cầu Công ty TNHH Đ4 cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến thi công dự án sửa chữa đường quốc lộ 47B.

Định giá tài sản: Tại Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận:

- Giá trị phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81 là 4.340.000 đồng.

- Giá trị đoạn tường gạch đá bị hư hỏng là 940.602đ (chín trăm bốn mươi nghìn sáu trăm không hai đồng)

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Viết C đã tự nguyện bồi thường dân sự cho gia đình Bị hại Lê Thị Bích số tiền là 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng);

Công ty TNHH Đ4 tự nguyện hỗ trợ dân sự cho gia đình bà Lê Thị Bích S tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Phần tường bị thiệt hại là tài sản của hộ gia đình bà Tạ Thị H2 – sinh năm 1971, trú tại thôn F, xã X, bà H2 không có yêu cầu gì phần hư hỏng của bức tường. Các bên không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh; Số khung LZZ1EXSB7NA013908, số máy D103850220207014557. Quá trình điều tra xác định xe ô tô trên là tài sản của Đỗ Viết C. Máy đào bánh lốp nhãn hiệu "HITACHI ZAXIS 130W", số động cơ: 181754, số khung: JK6CAB04300001107. Quá trình điều tra xác định máy đào bánh lốp là xe máy chuyên dùng thuộc tài sản của Công ty TNHH Đ4, được mua lại từ Công ty TNHH D1 (địa chỉ: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, MST:2801328558) theo Hợp đồng mua bán số 01/HĐ-KT/2017 ngày 20/03/2017. Tuy nhiên sau khi mua bán, Công ty TNHH Đ4 chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Máy đào có giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật số 602557 có giá trị đến 01/12/2025. Quá trình điều tra, xét không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ các phương tiện, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài sản bằng hình thức trả lại phương tiện cho chủ sở hữu.

* Bản án số 28/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa:

- *Căn cứ*: Điểm a khoản 1 điều 260; Điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- *Tuyên bố*: Bị cáo Đỗ Viết C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

- *Xử phạt*: Bị cáo Đỗ Viết C 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 15/4/2025, bị cáo Đỗ Viết C kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ xin hưởng án trao sang xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được về giao đình để chăm sóc con nhỏ.

* *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa*: Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đỗ Viết C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo C; sửa một phần Bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Viết C làm theo đúng thủ tục và thời hạn kháng cáo quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Viết C

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14h 30' ngày 05/12/2024, Bị cáo Đỗ Viết C có Giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C-485.81 di chuyển trên Quốc lộ D, tại đoạn đường đang thi công sửa chữa thuộc thôn F, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, đã không chú ý quan sát, để phần bên phải xe ô tô đâm va vào phần lam ủi phía sau bên trái máy đào bánh lốp đang hoạt động thi công ở phần đường bên phải, do Nguyễn Văn H điều khiển, khiến máy đào bị đẩy xô dịch về trước tiến vào lề đường bên phải, đâm va vào bà Lê Thị Bích. Hậu quả: Bà B tử vong do đa chấn thương.

Bị cáo C tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (Nay là điểm e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024); Điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ; khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1, gây thiệt hại về tính mạng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố bị cáo Đỗ Viết C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 07 tháng tù là phù hợp.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp Bằng khen của Bộ trưởng bộ L1, do bị cáo đạt giải nhất nghề hàn tại Hội thi tay nghề Quốc gia năm 2010 và Giấy xác nhận của Bệnh viện Đa khoa huyện T, công án xã X, huyện T với nội dung: Đỗ Viết C là người đã đưa cháu Phạm Như Đ3, ở thôn F, xã X, huyện T bị gặp nạn đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện T.

Hội đồng xét xử xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo nhận được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị giảm cho bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù là có căn cứ.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Viết C; Sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa:

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 điều 260; Điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Viết C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Viết C 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Án phí phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Viết C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS huyện Thọ Xuân;
- THADS huyện Thọ Xuân
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Hiệu